

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THẮNG
TỈNH LÀO CAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2020/HNGĐ-ST
Ngày 31-12-2020
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thu Hương.

2. Bà Hoàng Thị Bích P.

Thư ký phiên tòa: Ông Hà Tiến Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 208/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2020/QĐST-HNGĐ ngày 15/12/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị L – Sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Thôn A, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai- Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q - Sinh năm: 1987;

Địa chỉ: Thôn A, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 25/9/2020 và bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, chị Đoàn Thị L trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn Q đăng ký kết hôn ngày 28/12/2012 tại UBND xã Sơn Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Quá trình chung sống đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách không hợp nhau, vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung. Anh Q không quan tâm đến gia đình, vợ chồng không chia sẻ, nói chuyện được với nhau. Anh, chị sống ly thân từ năm 2015 đến nay không còn quan tâm đến nhau. Bản thân chị xét

thấy tình cảm không còn, mâu thuẫn quá trầm trọng, không thể khắc phục được, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh, chị ly hôn.

Về con chung: Quá trình chung sống chị L và anh Q có một con chung là cháu Nguyễn Thị P - Sinh ngày: 29/10/2015, hiện tại cháu phát triển bình thường và đang sống cùng chị L từ khi anh, chị ly thân cho đến nay. Chị L có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng cháu P và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Chị L xác định anh, chị không ai có con riêng, con nuôi hợp pháp nào khác.

Về tài sản chung: Chị L trình bày sau khi kết hôn sống với bố mẹ đẻ của anh Q nên không tạo dựng được tài sản gì chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Chị L trình bày không nợ ai và không cho ai vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, do anh Nguyễn Văn Q vắng mặt tại địa phương nên Tòa án đã tiến hành xác minh và niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận không khai chứng cứ theo quy định, tuy nhiên không hòa giải được vụ án vì vắng mặt bị đơn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng phát biểu ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến phiên tòa hôm nay: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đều thực hiện đúng các quy định của pháp luật: về thủ tục Tố tụng dân sự, xác định đúng quan hệ pháp luật, đúng tư cách người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ và giải quyết trong thời hạn luật định.

Nguyên đơn chấp hành tốt các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng; Bị đơn vắng mặt tại địa phương và đã được Tòa án niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: xử cho chị Đoàn Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q; xử giao cháu Nguyễn Thị P – Sinh ngày: 29/10/2015 cho chị Đoàn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, do chị L không yêu cầu anh Q phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên không xem xét giải quyết; tuyên án phí và quyền kháng cáo cho đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Đoàn Thị L khởi kiện xin ly hôn với anh Nguyễn Văn Q và đề nghị Tòa án giải quyết việc nuôi dưỡng chăm sóc con chung khi ly hôn. Các đương sự đều có hộ khẩu thường trú tại xã Sơn Hải, huyện Bảo Thắng. Vì vậy đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Đoàn Thị L và anh Nguyễn Văn Q là hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn do tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm. Anh, chị sống ly thân từ năm

2015 đến nay không còn quan tâm đến nhau. Mâu thuẫn của anh, chị đã được địa phương xác nhận là đúng sự thật. Do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng và mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy việc chị Đoàn Thị L xin ly hôn với anh Nguyễn Văn Q là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Do anh Nguyễn Văn Q vắng mặt tại địa phương nên Tòa án đã tiến hành niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định, Tòa án đã làm việc với gia đình anh Nguyễn Văn Q, bố đẻ anh Q cũng có ý kiến xác định anh chị có mâu thuẫn, đã sống ly thân nhiều năm, gia đình đã thông báo cho anh Q biết việc Tòa án giải quyết vụ việc ly hôn giữa chị L và anh Q, do điều kiện công việc anh Q không đến Tòa án làm việc được và không có ý kiến gì. Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa do vắng mặt bị đơn lần thứ nhất. Tại phiên tòa hôm nay, anh Nguyễn Văn Q vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên cần xét xử vắng mặt anh Q là phù hợp với quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về con chung: Chị Đoàn Thị L xác nhận, anh chị có một con chung là cháu Nguyễn Thị P - Sinh ngày: 29/10/2015. Hiện tại cháu P phát triển bình thường và đang do chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị L vẫn có nguyện vọng tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Do chị Đoàn Thị L không yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Đoàn Thị L xác nhận không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Đoàn Thị L xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Đoàn Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Xử cho chị Đoàn Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q.

2. Về con chung: Xử giao cháu Nguyễn Thị P - Sinh ngày: 29/10/2015 cho chị Đoàn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi; Anh Nguyễn Văn Q không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Đoàn Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002574 ngày 01/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Chị Đoàn Thị L đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền

kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- THADS huyện Bảo Thắng;
- UBND xã S;
- Đường sự (02);
- Lưu HS, TA, VP .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoàng Liên

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên

